

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS-ST.

Ngày: 20-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Kiều Lương**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Mai**.

2. Bà **Mai Thị Huệ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Tình** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 05/3/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Minh T (tên gọi khác: Q)** sinh ngày 29 tháng 5 năm 1991, tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 34, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở: Tổ 21, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T và bà Võ Thị L; có vợ Nguyễn Hồng Hà Q, sinh năm 1993 (đã ly hôn năm 2017) và 01 con tên Huỳnh Minh M, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 269/2009/HSST ngày 23/11/2009.

- Ngày 20/11/2012 bị Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01(một) năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” tại bản án số 380/2012/HSST ngày 20/11/2012. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/02/2013 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị bắt, tạm giữ ngày 27/12/2017 (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Hồng Hà Q, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 23, khu Ph, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ.

2. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 21, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh T (Quân) là người nghiện ma túy; Lúc 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện L phối hợp với Công an thị trấn Long Thành đến tổ 21 khu V, thị trấn L, huyện L phát hiện tại nơi ở của Huỳnh Minh T (Q) có 11 túi nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể không rõ hình nghi là ma túy tổng hợp có kích thước cụ thể: 01 túi có kích thước 11 cm x 07 cm và 10 túi có kích thước 03 cm x 01 cm, số tiền 18.850.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ), 01 cân điện tử. Nguồn ma túy mà T mua về sử dụng là do T mua của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở phía dưới chân cầu Sài Gòn thuộc quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T cùng vật chứng được đưa về trụ sở Công an huyện L.

Vật chứng gồm: 01 túi có kích thước 11 cm x 07 cm và 10 túi có kích thước 03 cm x 01 cm, số tiền 18.850.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ), 01 cân điện tử.

Tại Kết luận giám định số 69/PC54-GĐMT ngày 02/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có trọng lượng 23,5401gam, loại Methamphetamine.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Huỳnh Minh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 23/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh T thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Minh T (Q) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như nội dung của Cáo trạng, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T (Q) từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù và đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình thực hiện tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra và việc thực hiện kiểm sát điều tra của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đảm bảo đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, bị cáo Huỳnh Minh T (Quân) đã có hành vi tàng trữ trái phép 23,5401gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để dùng vào việc sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng với hành vi mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển các chất ma túy nhằm tạo môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh cho cộng đồng. Bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là một loại chất cấm lưu hành và do Nhà nước độc quyền quản lý, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của cộng đồng, tác động rất xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ về hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án 01 gói niêm phong số 69/PC54-GĐMT ngày 02/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cân điện tử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Minh T (tên gọi khác: Q)** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh T (tên gọi khác: Q) 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 gói niêm phong số 69/PC54-GĐMT ngày 02/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 dụng cụ hút ma

túy và 01 cân điện tử. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Kiều Lương